

Số: 2952/QĐ-UBND

An Thi, ngày 28 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư
khi Nhà nước thu hồi đất tại thôn Đỗ An, xã An Thi
để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng
Khu công nghiệp số 10 – Hưng Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN THI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2024; số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND tỉnh Hưng Yên: Số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 về việc ban hành Quy định về Bảng giá đất lần đầu để công bố áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của Hội đồng Nhân dân tỉnh ban hành Quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Thông báo số 648-TB/TU ngày 30/6/2026 của Ban Thường vụ Huyện ủy Hưng Yên về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp số 10 - Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: Số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành quy định chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành Quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 1391/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Ân Thi đến năm 2030; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 86/QĐ-UBND ngày 02/7/2026 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc quy định đơn giá và mức bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 109/QĐ-BQL ngày 29/5/2026 của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu Khu công nghiệp Tân Phúc – Quang Vinh – Đỗ An, tỷ lệ 1/2000;

Căn cứ các Công văn của Sở Nông Nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên: Số 289/SNNMT-ĐKCGCN&GD ngày 22/7/2025 về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thực hiện Chính quyền địa phương 2 cấp; số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Thông báo từ số 1322 đến số 1393/TB-UBND ngày 03/8/2026 của Chủ tịch UBND xã Ân Thi về việc thu hồi đất tại xã Ân Thi để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp số 10 – Hưng Yên;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của các hộ gia đình, cá nhân tại thôn Đỗ An, xã Ân Thi để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp số 10 – Hưng Yên. Cụ thể như sau:

1. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

1.1. Tổng diện tích đất thu hồi: 94.192,8m² đất chuyên trồng lúa nước (LUC) của 72 hộ gia đình, cá nhân.

1.2. Tổng số hộ có đất thu hồi: 72 hộ gia đình, cá nhân.

1.3. Phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: Có.

- 1.4. Phương án bố trí tái định cư: Không có.
- 1.5. Phương án di dời mồ mả trong phạm vi thu hồi đất: Không có.
- 1.6. Phương án di chuyển các công trình hạ tầng trong phạm vi đất thu hồi: Không có.

1.7. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: 37.132.307.460 đồng (Bằng chữ: Ba mươi bảy tỷ, một trăm ba mươi hai triệu, ba trăm linh bảy nghìn, bốn trăm sáu mươi đồng).

1.7.1. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho 72 hộ gia đình, cá nhân: 36.404.223.000 đồng (Bằng chữ: ba mươi sáu tỷ, bốn trăm linh bốn triệu, hai trăm hai mươi ba nghìn đồng).

a. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ đất chuyên trồng lúa nước (LUC) cho 72 hộ gia đình, cá nhân: 31.118.199.000 đồng.

b. Kinh phí thương tiến độ cho 72 hộ gia đình, cá nhân (Áp dụng theo điểm a, khoản 1, Điều 17, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên): **2.825.784.000 đồng.**

c. Kinh phí hỗ trợ ổn định đời sống: 2.460.240.000 đồng.

1.7.2. Chi phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: 728.084.460 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm hai mươi tám triệu, không trăm tám mươi tư nghìn, bốn trăm sáu mươi đồng).

1.8. Tiến độ thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Theo quy định của pháp luật.

1.9. Các nội dung khác liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Không có.

2. Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với từng người có đất thu hồi: Có phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của các hộ gia đình, cá nhân kèm theo.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

- Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư xã Ân Thi có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với cơ sở thôn Đỗ An niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ân Thi và địa điểm sinh hoạt sinh hoạt chung của thôn Đỗ An; gửi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt đến từng người có đất thu hồi, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Thực hiện nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án đã được phê duyệt.

- Các hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm chấp hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

- Chủ đầu tư (Công ty TNHH đầu tư phát triển công nghiệp Quang Vinh): Có trách nhiệm đảm bảo đủ kinh phí để chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án đã được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND - UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế xã; Chủ tịch Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư xã; Trưởng thôn Đỗ An; Chủ đầu tư; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các hộ gia đình, cá nhân được bồi thường, hỗ trợ có trách nhiệm thi hành Quyết định này./x

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH
Nguyễn Hùng Cường

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/07/2015;
Căn cứ Luật Đất đai năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 12/2024/QH15;
Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định mức bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất, ruộng, vườn, rừng, mặt nước trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;
Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 193/2014/NĐ-CP ngày 18/12/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013; Số 24/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về tiền sử dụng đất; Số 49/2024/NĐ-CP ngày 15/4/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất; Số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/12/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2024;
Căn cứ các văn bản của Bộ Tài chính: Số 126/2025/NĐ-CP ngày 11/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai 2024; Số 49/2024/NĐ-CP ngày 15/4/2024 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định mức bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất, ruộng, vườn, rừng, mặt nước trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;
Căn cứ các Nghị quyết của HĐND tỉnh Hưng Yên: Số 22/2025/NĐ-HĐND ngày 29/12/2025 về việc ban hành Quy định về Ban bồi thường, hỗ trợ và tái định cư xã;
Số 06/2025/NĐ-HĐND ngày 12/12/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 22/2025/NĐ-HĐND ngày 29/12/2025 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định về Ban bồi thường, hỗ trợ và tái định cư xã;
Số 21/2025/NĐ-HĐND ngày 14/4/2025 về việc ban hành Quy định về Ban bồi thường, hỗ trợ và tái định cư xã;
Số 21/2025/NĐ-HĐND ngày 14/4/2025 về việc ban hành Quy định về Ban bồi thường, hỗ trợ và tái định cư xã;
Số 21/2025/NĐ-HĐND ngày 14/4/2025 về việc ban hành Quy định về Ban bồi thường, hỗ trợ và tái định cư xã;